

Số: 3107/2016/QĐ-UBND

Hải Phòng, ngày 13 tháng 12 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế phối hợp trong công tác quản lý nhập cảnh,
xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Hải Phòng**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Luật nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam ngày 16/6/2014

Căn cứ Nghị định số 64/2015/NĐ-CP ngày 06/8/2015 của Chính phủ quy định cơ chế phối hợp giữa các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong công tác quản lý nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam;

Xét đề nghị của Giám đốc Công an thành phố Hải Phòng tại Tờ trình số 732/TTr-CAHP-PV19 ngày 23/11/2016 và Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp số 80/BCTĐ-STP ngày 18/11/2016.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này là Quy chế phối hợp trong công tác quản lý nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Hải Phòng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 12 năm 2016.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Công an thành phố, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công an;
- Bộ Tư pháp;
- TTTU, TT HĐNDTP;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội HP;
- Như điều 3;
- Báo HP, Đài PTTHHP, Công thông tin điện tử TP, Công báo TP;
- Lưu: VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Tùng

QUY CHẾ

**Phối hợp trong công tác quản lý nhập cảnh,
xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Hải Phòng**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 3107/2016/QĐ-UBND ngày 13/12/2016
của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định nguyên tắc, nội dung, hình thức phối hợp và trách nhiệm thực hiện của các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân quận, huyện (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp huyện) trong công tác quản lý nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại thành phố Hải Phòng.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng với các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn thành phố Hải Phòng và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

1. Tuân thủ quy định của Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam và Nghị định số 64/2015/NĐ-CP ngày 06/8/2015 của Chính phủ quy định cơ chế phối hợp giữa các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong công tác quản lý nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam và các văn bản pháp luật liên quan.

2. Bảo đảm chủ động, thường xuyên, chặt chẽ, kịp thời, tạo điều kiện thuận lợi cho người nước ngoài nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú tại thành phố Hải Phòng theo quy định của pháp luật.

3. Bảo đảm chỉ đạo, điều hành tập trung, thống nhất theo quy định của Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam và hướng dẫn của Bộ Công an; Công an thành phố chủ trì quản lý nhà nước về nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại thành phố Hải Phòng; các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với Công an thành phố trong công tác này.

4. Không làm ảnh hưởng đến chức năng, nhiệm vụ và hoạt động chuyên môn của cơ quan liên quan.

Điều 4. Hình thức phối hợp

1. Trao đổi ý kiến, cung cấp thông tin bằng văn bản theo yêu cầu của cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp.
2. Thông qua các cuộc họp liên ngành định kỳ, đột xuất.
3. Thông qua các hội nghị sơ kết, tổng kết.
4. Thông qua việc thanh tra, kiểm tra của các đoàn công tác liên ngành do Công an thành phố chủ trì.
5. Thông qua Quy chế phối hợp giữa các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện theo quy định của Ủy ban nhân dân thành phố.
6. Các hình thức khác.

Chương II NỘI DUNG VÀ TRÁCH NHIỆM PHỐI HỢP

Điều 5. Phối hợp trong xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật

1. Công an thành phố có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện xây dựng, trình Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố ban hành các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến công tác quản lý nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại thành phố Hải Phòng.

2. Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện lấy ý kiến bằng văn bản của Công an thành phố trước khi trình Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố ban hành văn bản quy phạm pháp luật có nội dung liên quan đến công tác quản lý nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại thành phố Hải Phòng.

Điều 6. Phối hợp trong tổ chức thực hiện pháp luật về nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài

1. Công an thành phố có trách nhiệm:

a) Trao đổi, thông báo cho các sở, ban, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân cấp huyện chủ trương, biện pháp thực hiện công tác quản lý nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam và thành phố Hải Phòng.

b) Phối hợp với các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức tập huấn nghiệp vụ cho các tổ chức, cá nhân liên quan đến hoạt động giải quyết thủ tục nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại thành phố Hải Phòng.

2. Công an thành phố, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng thành phố, Sở Ngoại vụ, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội căn cứ chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm hướng dẫn cơ quan, tổ chức cá nhân trên địa bàn thực hiện quy định của pháp luật về nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại thành phố Hải Phòng.

Điều 7. Phối hợp trong công tác kiểm soát nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh của người nước ngoài

1. Công an thành phố có trách nhiệm trao đổi, cung cấp cho Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng thành phố:

a) Thông tin, tài liệu phục vụ công tác kiểm soát xuất nhập cảnh tại cửa khẩu do Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng thành phố quản lý;

b) Mẫu dấu kiểm chứng nhập cảnh, xuất cảnh tại cửa khẩu hàng không do Công an thành phố quản lý, mẫu dấu chứng nhận tạm trú, mẫu dấu gia hạn tạm trú;

c) Danh sách và dữ liệu hộ chiếu hoặc giấy tờ có giá trị đi lại quốc tế; giấy tờ có giá trị nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam bị mất, bị hủy giá trị sử dụng.

2. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng thành phố có trách nhiệm trao đổi, cung cấp cho Công an thành phố:

a) Tình hình người nước ngoài nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh; người nước ngoài vi phạm pháp luật hoặc các trường hợp có hoạt động nghi vấn liên quan đến an ninh trật tự tại các cửa khẩu do Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng thành phố quản lý;

b) Thông tin nhân sự người nước ngoài nhập cảnh, xuất cảnh qua các cửa khẩu do Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng thành phố quản lý;

c) Mẫu dấu kiểm chứng nhập cảnh, xuất cảnh và chứng nhận tạm trú cấp cho kiểm soát viên và mã số kiểm soát viên tại các đơn vị kiểm soát xuất nhập cảnh thuộc Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng thành phố.

3. Các thông tin về người thuộc diện chưa cho nhập cảnh, chưa được xuất cảnh, giấy tờ mất, hết giá trị, bị hủy giá trị, thông tin nhân sự người nước ngoài nhập cảnh, xuất cảnh qua các cửa khẩu do Công an thành phố và Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng thành phố quản lý có thể được trao đổi dưới dạng dữ liệu máy tính phù hợp với việc cập nhật vào hệ thống máy tính của mỗi bên hoặc danh sách đủ thông tin để cập nhật vào hệ thống;

Điều 8. Phối hợp trong công tác quản lý cư trú của người nước ngoài

1. Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện kịp thời trao đổi với Công an thành phố (qua Phòng Quản lý xuất nhập cảnh) thông tin giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, giấy phép hành nghề,

quyết định cho phép và cấp giấy phép cho lao động nước ngoài làm việc tại thành phố Hải Phòng.

2. Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng thành phố trao đổi với Công an thành phố thông tin về các khu vực, địa điểm cấm, hạn chế người nước ngoài hoạt động cư trú theo quy định của pháp luật Việt Nam.

3. Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện căn cứ chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm hướng dẫn cơ quan, tổ chức mời, bảo lãnh người nước ngoài nhập cảnh phối hợp với cơ sở lưu trú thực hiện việc khai báo tạm trú của người nước ngoài theo quy định tại Điều 33 và Điều 34 của Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam; phát hiện và kịp thời phối hợp với Công an thành phố (qua Phòng Quản lý xuất nhập cảnh) và các cơ quan chức năng giải quyết các vấn đề phát sinh liên quan đến người nước ngoài trên địa bàn thành phố.

4. Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện chỉ đạo cơ quan chức năng phối hợp chặt chẽ với Phòng Quản lý xuất nhập cảnh Công an thành phố thực hiện việc khai báo tạm trú và quản lý cư trú của người nước ngoài ở địa phương qua mạng Internet.

5. Khi phát hiện người nước ngoài bị tai nạn, tử vong hoặc các trường hợp khác liên quan đến tính mạng, sức khỏe của người nước ngoài thì các cơ quan liên quan phối hợp với Công an thành phố để giải quyết. Đồng thời, Sở Ngoại vụ có trách nhiệm báo cáo cơ quan chức năng của Bộ Ngoại giao để thông báo cho cơ quan đại diện của quốc gia, vùng lãnh thổ mà người đó là công dân biết để phối hợp giải quyết.

Điều 9. Phối hợp thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong công tác quản lý nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài

1. Thanh tra thành phố, các sở, ban, ngành phối hợp với Công an thành phố tiến hành thanh tra việc thực hiện và chấp hành các quy định pháp luật về nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài của các cơ quan, đơn vị, cá nhân trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

2. Công an thành phố (Phòng Quản lý xuất nhập cảnh) phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Trung tâm xúc tiến đầu tư, thương mại và du lịch thành phố, Ban quản lý Khu kinh tế Hải Phòng (đối với địa bàn các Khu công nghiệp) thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý lao động nước ngoài làm việc tại các doanh nghiệp, tổ chức sử dụng lao động nước ngoài tại thành phố Hải Phòng.

3. Giải quyết khiếu nại, tố cáo về nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại thành phố Hải Phòng được thực hiện theo quy định của Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo.

Điều 10. Phối hợp xử lý vi phạm pháp luật về nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài

1. Xử lý vi phạm pháp luật về nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại thành phố Hải Phòng được tiến hành theo quy định hiện hành của luật pháp Việt Nam và hướng dẫn của Bộ Công an. Công an thành phố thường xuyên thông báo cho các cơ quan liên quan phương thức, thủ đoạn vi phạm pháp luật trong lĩnh vực nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam để chủ động phối hợp phòng ngừa, phát hiện, xử lý.

2. Đối với các vụ việc vi phạm pháp luật về nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài do đơn vị kiểm soát xuất nhập cảnh thuộc Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng thành phố phát hiện thì xử lý theo thẩm quyền; nếu có tình tiết phức tạp thì trao đổi với Phòng Quản lý xuất nhập cảnh (Công an thành phố) để phối hợp xử lý.

3. Trường hợp người nước ngoài vi phạm pháp luật về nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú tại Việt Nam thuộc diện ưu đãi, miễn trừ thì thực hiện theo quy định của pháp luật về quyền ưu đãi, miễn trừ dành cho cơ quan đại diện của tổ chức quốc tế tại Việt Nam.

Điều 11. Phối hợp trong công tác thống kê nhà nước về nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài

1. Công an thành phố (Phòng Quản lý xuất nhập cảnh) chủ trì thực hiện thống kê nhà nước về nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại thành phố Hải Phòng và báo cáo số liệu thống kê theo quy định.

2. Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Du lịch chỉ đạo cơ quan chức năng thống kê số liệu người nước ngoài đến tham gia các hoạt động văn hóa, thể thao, tham quan du lịch; định kỳ hàng tháng trao đổi cho Công an thành phố (qua Phòng Quản lý xuất nhập cảnh).

3. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng thành phố yêu cầu các cơ quan, đơn vị có liên quan gửi thống kê số liệu cấp thị thực, người nước ngoài nhập cảnh, xuất cảnh; người nước ngoài bị trục xuất, buộc xuất cảnh hoặc không đủ điều kiện nhập cảnh tại các cửa khẩu do Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng thành phố quản lý cho Phòng Quản lý xuất nhập cảnh Công an thành phố định kỳ hàng tháng, 6 tháng, năm hoặc đột xuất theo yêu cầu. Mẫu báo cáo có số liệu thống kê, báo cáo theo quy định của Bộ Công an và Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng.

4. Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện thống kê số liệu người nước ngoài làm việc với các tổ chức, đơn vị trực thuộc trao đổi với Công an thành phố (qua Phòng Quản lý xuất nhập cảnh) để phối hợp quản lý.

Điều 12. Phối hợp trong phổ biến, giáo dục pháp luật về nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam

1. Công an thành phố chủ trì, phối hợp với Sở Ngoại vụ, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng thành phố, Sở Tư pháp, Sở Thông tin và Truyền thông và các sở, ban, ngành liên quan; Đài Phát thanh và Truyền hình Hải Phòng, Báo Hải Phòng, Báo An ninh Hải Phòng tuyên truyền, phổ biến sâu rộng pháp luật nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam và các văn bản hướng dẫn có liên quan trên địa bàn thành phố.

2. Ủy ban nhân dân cấp huyện chỉ đạo phòng, ban chuyên môn, đơn vị trực thuộc và Ủy ban nhân dân cấp xã phối hợp với Công an thành phố (qua Phòng Quản lý xuất nhập cảnh); Cơ quan thông tấn, báo chí phổ biến, giáo dục pháp luật về nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài cho cơ quan, tổ chức, cá nhân, cơ sở lưu trú tại địa phương để thực hiện./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Tùng